TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 162/KTA-TCKT
V/v Giải trình Lợi nhuận sau thuế TNDN tại Báo cáo KQHĐKD năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 03 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (mã chứng khoán: PGD).

PGD xin giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD năm 2025 thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2024, cụ thể như sau:

1. Tổng hợp một số chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025	Năm 2024	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6) = (5)-(4)*	*(7)=(6)/(4)*
1	Sản lượng khí	Sm3	1.051.556.889	1.014.823.266	36.733.623	3,6%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	11.452.602.860.153	10.937.645.849.520	514.957.010.633	4,7%
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	10.784.806.084.069	10.169.523.454.592	615.282.629.477	6,1%
4	Lợi nhuận gộp	Đồng	667.796.776.084	768.122.394.928	(100.325.618.844)	-13,1%
5	Tỷ lệ lãi gộp/Doanh thu	%	5,8%	7,0%	-1,2%	-17,0%
6	Chi phí hoạt động và chi phí khác	Đồng	499.123.955.157	483.047.827.856	16.076.127.301	3,3%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	209.819.787.906	312.911.095.551	(103.091.307.645)	-33,0%
8	Thuế TNDN	Đồng	41.468.509.939	63.742.713.846	(22.274.203.907)	-34,9%
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	168.351.277.967	249.168.381.705	(80.817.103.738)	-32,4%

2. Nguyên nhân:

Sản lượng khí (Chỉ tiêu 1) tăng 36.733.623 Sm3 (tương đương 3,6%) so với cùng kỳ năm 2024, tuy nhiên khách hàng công nghiệp vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm đầu ra, đặc biệt là nhóm khách hàng liên quan đến lĩnh vực bất động sản (gạch men, sắt thép, vật liệu xây dựng,…), Công ty đã linh hoạt giá bán cho khách hàng cũng như giá khí đầu vào để phù hợp với tình hình chung của thị trường, số liệu cụ thể như sau: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (Chỉ tiêu 2) tăng 514.957.010.633 đồng (tương đương 4,7%), giá vốn hàng bán (Chỉ tiêu 3) tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước, dẫn đến lợi nhuận gộp (Chỉ tiêu 4) giảm 100.325.618.844 đồng (tương đương -13,1%) làm cho Lợi nhuận trước thuế (Chỉ tiêu 7) giảm 103.091.307.645 đồng (tương đương -33,0%) so với cùng kỳ năm 2024. Theo đó, Lợi nhuận sau thuế (Chỉ tiêu 9) giảm 80.817.103.738 đồng (tương đương -32,4%) so với cùng kỳ năm 2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.HMH.01.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0304998686-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đỗ Phạm Hồng Minh